

Số: 32/2024/QĐST-DS

Thuận Nam, ngày 29 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N

Địa chỉ: Số B L, phường T, quận B, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V, chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Xuân V1, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N, chi nhánh huyện N. Ông Trương Xuân V1 ủy quyền lại cho ông Nguyễn Xuân T, chức vụ: Trưởng phòng KHKD A chi nhánh huyện N (Văn bản ủy quyền số 641B/NHNoNT-NP ngày 05/10/2023).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1952, trú tại: Thôn L, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1977, địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện T, tỉnh

Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị L xác nhận có vay, còn nợ và đồng ý trả cho Ngân hàng N (gọi tắt Ngân hàng A) số tiền còn nợ tổng cộng tính đến ngày 21/8/2024 là **263.820.220** đồng (trong đó, nợ gốc: 190.089.601 đồng; nợ lãi trong hạn là 53.361.322 đồng; nợ lãi quá hạn là 20.369.297 đồng).

Kể từ ngày 29/8/2024 bà Nguyễn Thị L còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản vay này.

- Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 045-241-924/HĐTC ngày 30/10/2018 được ký kết giữa Ngân hàng N với bà Nguyễn Thị L để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ của Hợp đồng tín dụng, tài sản thế chấp gồm:

+ Thừa đất số 700 tờ bản đồ số 28a, diện tích 75m² tọa lạc tại thôn L, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, theo chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa BQ 217786, số vào sổ cấp GCN: CH 00410 do Ủy ban nhân dân huyện T cấp ngày 04/11/2013.

+ 01 chiếc tàu cá theo giấy chứng nhận đăng ký tàu cá số NT-90760-TS ngày 15/10/2018 do Chi cục thủy sản ngày 15/10/2018 mang tên Nguyễn H.

- *Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:* Bà Nguyễn Thị L phải hoàn trả cho Ngân hàng A 2.000.000đ (hai triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ do Ngân hàng A đã nộp tạm ứng.

- *Về án phí:* Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị L (người cao tuổi). Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.170.900đ (sáu triệu, một trăm bảy mươi nghìn, chín trăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002110 ngày 13/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận nam;
- THADS huyện Thuận Nam;
- Các đương sự;

THẨM PHÁN

- Lưu.

Dương Khánh Hưng